

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



HỒ SƠ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Tên tài sản:

**VTTB ứ động, kém mất phẩm chất và TSCĐ
thanh lý đợt 01 năm 2023**

(Là tài sản thanh lý thuộc thẩm quyền xử lý bán thanh lý của
Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng)

Tháng 03/2023

Số: 238/2023/TB-ĐGVN

V/v: Bán đấu giá tài sản

Ngày 29 tháng 03 năm 2023

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. **Tài sản đấu giá:** VTTB ứ đọng, kém mất phẩm chất và TSCĐ thanh lý đợt 01/2023.

2. **Nguồn gốc pháp lý của tài sản:** Là tài sản ứ đọng, thu hồi cũ, kém mất phẩm chất, không có nhu cầu sử dụng được thanh lý của Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng.

3. **Người có tài sản đấu giá:** Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng (Địa chỉ: Số 35 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng). Khách hàng có thể liên hệ trực tiếp đến Người có tài sản đấu giá theo thông tin: Phòng Tài chính kế toán, số điện thoại: 0236.3221.504.

4. **Giá khởi điểm: 5.845.909.000 đồng** (đã bao gồm thuế GTGT)
(Bằng chữ: Năm tỷ, tám trăm bốn mươi lăm triệu, chín trăm lẻ chín nghìn đồng).

- Tiền đặt trước tham gia đấu giá: **500.000.000 đồng** (Năm trăm triệu đồng)

5. **Bước giá đấu giá, hình thức và phương thức đấu giá:**

- Bước giá: 2.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu đồng)

- Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên.

6. **Bán hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** từ 08h00 ngày 03/04/2023 đến ngày 16h00 ngày 10/04/2023 (trừ ngày nghỉ, ngày lễ) tại địa chỉ:

- Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội.

- Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Số 108 Hoa Cúc, P 7, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

Tiền phí hồ sơ tham gia đấu giá: **150.000 đồng/hồ sơ** (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Khách hàng tham khảo Quy chế cuộc đấu giá được niêm yết công khai trên Trang đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn**

7. **Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký đấu giá:** Khách hàng có giấy ĐKKD, có Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (giấy phép còn hiệu lực ít nhất 06 tháng). Trong giấy phép xử lý chất thải nguy hại có mã chất thải nguy hại (17 03 05; 16 01 13; 19 06 01), có địa bàn hoạt động, phương tiện chuyên dụng, vận chuyển, xử lý phù hợp với chủng loại, mã chất thải nguy hại và phù hợp với khối lượng CTNH bán đấu giá theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2022-TT-BTNMT ngày 10/01/2022 về việc Quy định chi tiết thi

hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường và các quy định của Pháp luật hiện hành (khách hàng khi đến mua hồ sơ phải mang bản gốc giấy phép để đối chiếu)

Người đến mua và nộp hồ sơ tham gia đấu giá phải có giấy ủy quyền (nếu không phải là người đại diện theo pháp luật), CMT/CCCD của người ủy quyền và người được ủy quyền, đăng ký đấu giá và nộp hồ sơ tham gia trực tiếp tại Trụ sở Công ty hoặc Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam.

Các khách hàng tham gia đấu giá phải cam kết đệ trình, trong trường hợp trúng đấu giá mua được tài sản đấu giá, bản kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình thu gom, tiếp nhận, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại có trong VTTB và TSCĐ thanh lý được đấu giá. Các điều kiện khác tuân thủ theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường.

Khách hàng nộp đủ hồ sơ chủ động đăng ký đấu giá hoặc liên hệ qua điện thoại để được hướng dẫn đăng ký đấu giá trên website đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn**, hạn cuối đến trước **16h00 ngày 12/04/2023**. Hồ sơ được nộp (02 bộ) là bản chứng thực trong vòng 06 tháng, phải có bản gốc để đối chiếu. Khách hàng tự đánh dấu mã chất thải trên bản chứng thực để phục vụ đối soát.

Lưu ý: Khách hàng đủ điều kiện đăng ký tham gia đấu giá là các Đơn vị có giấy phép hành nghề xử lý CTNN, không chấp nhận các đơn vị không có giấy phép hành nghề xử lý CTNH, hoặc liên kết với đơn vị khác có giấy phép chất thải nguy hại.

8. Xem tài sản: Ngày 06/04/2023 và ngày 07/04/2023 (Từ 08h30 đến 11h30) tại các Kho để tài sản thuộc Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng - Số 35 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

9. Chuyển khoản tiền đặt trước: Ngày 10/04/2023 đến ngày 12/04/2023 (Báo có đến 16h00 ngày 12/04/2023) theo địa chỉ:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Số tài khoản: **114 002 919 818** mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Ngũ Hành Sơn.

Nội dung: " Tên đơn vị... "nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản của Điện lực Đà Nẵng.

10. Thời gian tổ chức đấu giá trực tuyến: Bắt đầu từ 14h00 đến 15h00 ngày 13/04/2023 tại website đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn**

(Trường hợp có sự thay đổi về thời gian bắt đầu cuộc đấu giá trực tuyến, Công ty sẽ gửi thông báo đến Người có tài sản và các khách hàng đủ điều kiện đấu giá được biết qua Email hoặc điện thoại mà khách hàng đã cung cấp trên Đơn đăng ký tham gia đấu giá)

11. Chi tiết xin liên hệ: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội. Điện thoại: 024.39842728/38. Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh - Điện thoại: 028.35174054/55/ Hotline: 0976 448 446 /Email: online.daugiavietnam@gmail.com

CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM

Số: 154/QC-ĐGVN

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản đấu giá:

VTTB ứ động, kém mất phẩm chất và TSCĐ thanh lý đợt 01/2023

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2017;
- Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 154/2023/HĐ-DNPC.QLĐTh-ĐGVN ngày 27/3/2023 giữa Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam và Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng;
- Căn cứ các văn bản pháp luật, pháp lý khác có liên quan;

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản trên bao gồm các điều khoản, cụ thể như sau:

CHƯƠNG I:

QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, THUẬT NGỮ

1.1. *Website* là website đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là *taichinhqnamqtc.vn*;

1.2. *Đối tượng tham gia đấu giá* là các tổ chức, cá nhân (gọi tắt là: “ *Người tham gia đấu giá*”) thực hiện việc đăng ký trên website đấu giá trực tuyến và trở thành Khách hàng trên website đấu giá trực tuyến;

1.3. *Người có tài sản đấu giá/ Đơn vị có tài sản* là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán đấu giá hoặc người có quyền đưa tài sản ra bán đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định pháp luật;

1.4. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên hoặc là người chấp nhận mức giá đã giảm trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống.

1.5. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đưa ra đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên; là giá ban đầu cao nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống;

1.6. **Bước giá** là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá do Người có tài sản đấu giá quyết định và được thể hiện bằng văn bản.

1.7. **Phương thức trả giá lên** là phương thức đấu giá theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp đến cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm;

1.8. **Đồng tiền** là đồng tiền sử dụng trong mọi giao dịch theo quy định tại quy chế này là Việt Nam đồng (*viết tắt là VND*);

1.9. **Tiền đặt trước** là một khoản tiền nhất định người tham gia đấu giá phải nộp để xác định trách nhiệm tham gia cuộc đấu giá. Khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc khi người tham gia đấu giá được đấu giá viên xác định là người trúng đấu giá;

1.10. **Thời gian** là thời gian của hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7, độ chính xác là 1/1000 giây.

Thời gian bao gồm: Ngày là ngày dương lịch được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7; Giờ là giờ được ghi nhận trên hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7;

1.11 **Các từ ngữ, thuật ngữ khác** được sử dụng tại quy chế này được hiểu theo nghĩa các từ, thuật ngữ theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐẤU GIÁ

Các khách hàng có đủ các điều kiện sau đây thì được tham gia đấu giá:

2.1- Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

2.2- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

2.3- Đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;

2.4- Không thuộc các đối tượng không được tham gia đấu giá theo quy định của Pháp luật về đấu giá tài sản và luật chuyên ngành (nếu có).

2.5- Trường hợp có hai doanh nghiệp trở lên cùng thuộc một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, Công ty mẹ và Công ty con, doanh nghiệp liên danh/liên kết/ hợp tác theo đúng quy định của pháp luật với một doanh nghiệp khác thì chỉ được một doanh nghiệp đại diện cho liên danh/liên kết tham gia đấu giá.

ĐIỀU 3. NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ

3.1- Việc đấu giá tài sản phải tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

3.2- Người mua được tài sản đấu giá là người trả giá hợp lệ cao nhất (*không thấp hơn giá khởi điểm*) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá, được coi là đã chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản.

3.3- Cuộc đấu giá chỉ được tiến hành khi có từ 02 (hai) khách hàng trở lên tham gia đấu giá (Theo khoản 2 Điều 5 Luật đấu giá tài sản năm 2016)

CHƯƠNG II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

ĐIỀU 4. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN, TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, PHÍ HỒ SƠ THAM GIA, TIỀN ĐẶT TRƯỚC.

- **Đơn vị có tài sản:** Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng - Số 35 Phan Đình Phùng, P. Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng

- **Tài sản đấu giá:** VTTB ứ đọng, kém mất phẩm chất và TSCĐ thanh lý đợt 01/2023.

(Toàn bộ danh mục vật tư thiết bị và TSCĐ bán đấu giá như phụ lục đính kèm, trong đó bao gồm VTTB là chất thải nguy hại bán thanh lý có điều kiện, mã CTNH: **170305; 160113; 190601**)

- **Giá khởi điểm: 5.845.909.000 đồng (Đã bao gồm VAT)**

(Bằng chữ: Năm tỷ, tám trăm bốn mươi lăm triệu, chín trăm lẻ chín nghìn đồng)

Giá khởi điểm của tài sản trên đã bao gồm thuế. Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm nộp phí, lệ phí và các loại thuế khác (nếu có); thanh toán các loại chi phí tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý môi trường, xử lý tài sản.... từ thời điểm bàn giao.

- **Bước giá đấu giá:** 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*

- **Phí hồ sơ tham gia đấu giá :** 150.000 đồng/ 01 hồ sơ khách hàng

- **Nơi có tài sản đấu giá/ nơi trưng bày tài sản:** Tại các kho của Công ty TNHH Một thành viên Điện lực Đà Nẵng (35 Phan Đình Phùng, P. Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng)

- **Tiền đặt trước: 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).**

***Lưu ý:** Khách hàng thực hiện chuyển khoản tiền đặt từ tài khoản của đơn vị/tổ chức ký tên/ đóng dấu trên đơn đăng ký tham gia đấu giá)

ĐIỀU 5. THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

5.1. Thời gian bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00 ngày 03/04/2023 đến 16h00 ngày 10/04/2023 *(Trừ ngày nghỉ, ngày lễ).*

Khách hàng tham khảo Quy chế cuộc đấu giá được niêm yết công khai trên website taichinhqnamqtc.vn. Sau khi tham khảo hồ sơ, quy chế đấu giá, nếu khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản, khách hàng chuẩn bị các tài liệu như quy định tại **khoản 6.2 Điều 6** Quy chế này và thực hiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá tại Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội, hạn cuối đến 16h00 ngày 10/04/2023.

(Hồ sơ được nộp là bản chứng thực (02 bộ) trong vòng 06 tháng, có bản gốc để đối chiếu)

- Khách hàng liên hệ qua điện thoại: **024.39842728/ 0976 448 446** để được Công ty hướng dẫn thủ tục **đăng ký tài khoản** trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến.

***Lưu ý:**

- Chỉ tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá gửi qua bưu điện đối với những hồ sơ đã được Công ty đối soát với bản gốc tại thời điểm khách hàng làm thủ tục mua hồ sơ tham gia đấu giá.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá qua đường bưu điện là thời gian Công ty đấu giá nhận được hồ sơ do đơn vị Bưu điện chuyển đến và là thời gian xác nhận khách hàng tham gia đấu giá nộp hồ sơ.

5.2. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trừ ngày nghỉ, từ 08h30 đến 11h30): ngày 06/4/2023 và ngày 07/4/2023 tại các Kho để tài sản thuộc Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng (Số 35 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng).

***Lưu ý:**

- Khi đi xem tài sản khách hàng phải mang theo giấy tờ tùy thân, Người có tài sản sẽ tổ chức cho các khách hàng xem hiện trạng tài sản theo danh sách do Công ty đấu giá cung cấp hoặc theo giấy giới thiệu Công ty đấu giá đã cung cấp cho những khách hàng có nhu cầu xem tài sản.

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá hoặc tự cam kết về việc không có nhu cầu xem hiện trạng tài sản, chấp nhận danh mục tài sản như mô tả tại hồ sơ đấu giá. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng chịu.

- Khách hàng có thể liên hệ trực tiếp đến Người có tài sản đấu giá theo thông tin: Phòng Tài chính kế toán - Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng, số điện thoại: 0236.3221.504.

5.3. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ ngày 10/04/2023 đến ngày 12/04/2023 (Báo có đến 16h00)

- Hình thức nộp tiền đặt trước: Nộp chuyển khoản

- Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

- Số tài khoản: **114 002 919 818**, mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ngũ Hành Sơn

- Nội dung: “Tên đơn vị...” nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản của Điện lực Đà Nẵng.

*** Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp đủ tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá đúng thời hạn quy định và theo đúng số tài khoản đã được cung cấp tại Thông báo đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá này. (Mọi khoản phí liên quan đến việc chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước (nếu có) do khách hàng chịu theo mức phí quy định của Ngân hàng).

- Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam không có bất kỳ thỏa thuận nào với khách hàng về việc chấp thuận khách hàng nộp chuyển khoản tiền đặt trước sau thời điểm hết hạn hoặc nộp chuyển khoản vào số tài khoản khác số tài khoản đã được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này. Chứng từ “Báo có” đến tài khoản của Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam sau 16h00 của ngày hết hạn được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến. Trường hợp, khách hàng chuyển khoản tiền đặt trước sớm hơn

ngày theo thông báo đã phát hành công khai được hiểu là khách hàng tự nguyện nộp sớm theo nhu cầu của khách hàng và vẫn được coi là hợp lệ.

5.4. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên

5.5. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Từ 14 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút ngày 13/04/2023

- Địa điểm đấu giá: Trang điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn

ĐIỀU 6. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ, HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

6.1. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

6.1.1. Khách hàng đáp ứng đủ điều kiện đăng ký đấu giá theo quy định tại Thông báo số 238/2023/TB-ĐGVN ngày 29/03/2023 được đăng ký tham gia đấu giá và chuẩn bị hồ sơ tham gia theo khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này.

6.1.2. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo đấu giá tài sản đã được phát hành công khai.

6.1.3. Nộp tiền đặt trước và tiền phí hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo đấu giá tài sản đã được phát hành công khai.

6.1.4. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

+ *Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;*

+ *Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;*

+ *Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;*

+ *Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.*

6.2. Hồ sơ tham gia đấu giá

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá (02 bộ) và trực tiếp hoặc gửi qua đường Bưu điện theo đúng thời gian đã thông báo, hồ sơ tham gia đấu giá gồm có:

(1). Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do Công ty đấu giá ban hành).

(2). Giấy ủy quyền nếu không phải là người trực tiếp đăng ký đấu giá hoặc người đại diện theo pháp luật của đơn vị/ tổ chức đăng ký tham gia đấu giá;

(3) Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của khách hàng tham gia đấu giá là người đại diện theo pháp luật hoặc khách hàng tham gia đấu giá là người được ủy quyền.

(4). Giấy phép đăng ký hoạt động doanh nghiệp; Giấy phép xử lý chất thải nguy hại còn hiệu lực theo qui định của pháp luật về môi trường;.

(5) Chứng từ đã nộp khoản tiền đặt trước, tiền phí hồ sơ tham gia đấu giá;

(6) Bản cam kết đệ trình, trong trường hợp trúng đấu giá mua được tài sản đấu giá, bản kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình thu gom, tiếp nhận, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại có trong VTTB và TSCĐ thanh lý được đấu giá.

***Lưu ý:**

- Khách hàng phải nộp đủ các tài liệu như nêu trên, mọi sự điều chỉnh giấy tờ hồ sơ của khách hàng tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn nộp hồ sơ chưa kết thúc. Các loại giấy tờ là bản sao phải được chứng thực trong vòng 06 tháng (tính đến ngày tổ chức cuộc đấu giá);

- Đối với tài liệu số (5) tại khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này, sau khi thực hiện xong việc chuyển khoản, khách hàng có thể gửi bản chụp chứng từ đã nộp khoản tiền đặt trước, vào thư điện tử Email: online.daugiavietnam@gmail.com để Công ty thực hiện đối soát.

ĐIỀU 7. TIỀN ĐẶT TRƯỚC VÀ XỬ LÝ TIỀN ĐẶT TRƯỚC

7.1. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam (theo quy định tại khoản 5.3 Điều 5 Quy chế này) đúng thời gian quy định.

7.2. Khách hàng tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai.

7.3. Khoản tiền đặt trước được xử lý như sau:

- Khách hàng nộp tiền đặt trước không đủ, nộp không đúng thời hạn quy định thì không được tham gia đấu giá, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá Khách hàng phải đến Công ty đấu giá cung cấp thông tin số tài khoản để được hoàn trả lại tiền đặt trước. Số tiền nhận lại không được tính lãi suất trong bất kỳ trường hợp nào, phí chuyển khoản do khách hàng chịu;

- Khách hàng không trúng đấu giá được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, phí chuyển khoản do khách hàng chịu.

- Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam sẽ trả lại cho khách hàng trúng đấu giá sau khi Người có tài sản nhận được đủ tiền trúng đấu giá.

- Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại Điều 14 của Quy chế này thì sẽ không được trả lại khoản tiền đặt trước.

**CHƯƠNG III
TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ**

ĐIỀU 8. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

8.1- Khách hàng có thể chủ động đăng ký tài khoản trên Trang đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn hoặc sau khi khách hàng nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại Quy chế này, khách hàng sẽ được Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam hướng dẫn cách đăng ký tài khoản để đăng nhập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn; được hướng dẫn cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác để tham gia được cuộc đấu giá trực tuyến.

8.2-Việc truy cập để đăng ký tham gia đấu giá trên website đấu giá trực tuyến phải được khách hàng thực hiện chậm nhất đến **16h00 ngày 12/04/2023**. Sau thời gian này, nếu khách hàng không đăng nhập để thao tác đăng ký đấu giá thì không thể tham gia cuộc đấu giá trực tuyến vì hệ thống đã kết thúc thời gian đăng ký trực tuyến.

***Lưu ý:**

- Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá.

- Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tại Điều 9 Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản trên website trực tuyến theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá.

- Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký (hệ thống đấu giá trực tuyến đã khóa chức năng đăng ký trực tuyến) sẽ không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến kể cả đối với các khách hàng đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc.

ĐIỀU 9. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ TRÊN WEBSITE ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

Khách hàng tạo tài khoản thành công, sẽ tiến hành đăng nhập để đăng ký đấu giá trên website **taichinhqnamqtc.vn** phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn của hệ thống, cụ thể như sau:

- Tên tổ chức/ cá nhân - Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ; - Địa chỉ email liên hệ;
- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế/ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; ngày cấp, nơi cấp; - Địa chỉ trụ sở;
- Tải lên website file ảnh/scan Giấy phép ĐKKD, chứng minh nhân dân/căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức; chứng minh nhân dân/căn cước công dân/Hộ chiếu của cá nhân theo các nội dung yêu cầu khi đăng ký tài khoản.

- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của đơn vị/ cá nhân đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

***Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp trên Website **taichinhqnamqtc.vn**. Trường hợp khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản của mình khi truy cập trên Website **taichinhqnamqtc.vn**

ĐIỀU 10. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

10.1- Đăng nhập hệ thống đấu giá trực tuyến: Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình truy cập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn** và thực hiện việc trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm trong thời gian trả giá.

10.2- Cách thức trả giá :

- Hệ thống đấu giá trực tuyến thực hiện theo cách thức trả giá liên tục (không theo vòng), người trước trả xong đến người sau trả giá, liên tục cho đến khi hết thời gian trả giá theo quy định (60 phút). Không giới hạn số lần trả giá, mỗi khách hàng đều có thể tham gia trả giá nhiều lần.

- Yêu cầu về mức giá trả : **Mức giá của người trả sau phải cao hơn mức giá của người trả trước liền kề một số tiền bằng bội số của bước giá quy định.**

Trên giao diện hệ thống đấu giá, giá người trả trước liền kề được hiển thị là **“Giá cao nhất hiện tại”** để người trả sau có căn cứ đưa ra mức giá của mình cho phù hợp với yêu cầu trên.

Mỗi lần trả giá, khách hàng phải bấm chọn số bước giá theo ý muốn của mình (số bước giá được lập trình từ 1,2,3,... đến 100) rồi click vào biểu tượng “chiếc búa” để trả giá (số bước giá và biểu tượng “chiếc búa” được hiển thị trên màn hình giao diện của khách hàng).

VD: Giá khởi điểm 5.845.909.000 đồng, bước giá 2.000.000 đồng. Nếu khách hàng lựa chọn số bước giá là 10 thì mức giá khách hàng sẽ trả là 5.845.909.000 đồng + (2.000.000 đồng x 10) = 5.865.909.000 đồng.

- Sau khi click vào biểu tượng “chiếc búa”, hệ thống sẽ nổi lên số tiền bạn muốn trả đồng thời với dòng chữ hỏi **“Bạn có chắc chắn muốn trả giá này không?”** Khách hàng bấm “OK” để hoàn thành việc trả giá.

- Cuộc đấu giá được tiến hành liên tục như trên cho đến khi hết thời gian trả giá và xác định được người trúng đấu giá.

** Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc tham gia cuộc đấu giá trực tuyến đúng thời gian quy định tại Quy chế này.*

10.3-Xác định người trúng đấu giá:

- Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, đấu giá viên được Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

+ Người trúng đấu giá là người có giá trả hợp lệ cao nhất và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá.

+ Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm hơn theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

- Đấu giá viên được Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

- Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 11. THÔNG BÁO KẾT QUẢ CUỘC ĐẤU GIÁ

11.1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho khách hàng trúng đấu giá.

11.2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

ĐIỀU 12. BIÊN BẢN CUỘC ĐẤU GIÁ

12.1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của cuộc đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

12.2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của khách hàng trúng đấu giá sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

Khách hàng trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của khách hàng này không được hoàn trả và số tiền này thuộc về đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 13. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM BỊ TRUẬT QUYỀN THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ

Khách hàng tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp sau đây:

13.1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá.

13.2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản.

13.4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.5. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

13.6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

ĐIỀU 14. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI TIỀN ĐẶT TRƯỚC

14.1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

***Lưu ý:**

Thuật ngữ “không tham gia cuộc đấu giá” được hiểu là khách hàng đã thao tác đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến theo đúng thời hạn quy định, được phê duyệt đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến nhưng không đăng nhập vào phòng đấu giá hiển thị trên website đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến trước thời điểm kết thúc thời gian đấu giá).

/// A.U.T 10A11
/// V.S ★ 01/11

14.2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 13 Quy chế này.

14.3. Khách hàng trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

14.4. Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

14.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

ĐIỀU 15. RÚT LẠI GIÁ ĐÃ TRẢ

15.1. Trong thời gian đấu giá (*kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá*), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó, nếu thời gian cuộc đấu giá chưa kết thúc.

15.2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước nếu sau khi rút lại giá đã trả mà không có khách hàng khác tham gia trả giá tiếp.

ĐIỀU 16. TỪ CHỐI KẾT QUẢ TRÚNG ĐẤU GIÁ

16.1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá. Trong thời gian 15 (mười lăm) phút, Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

16.2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối”, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá (*Khi đó người trúng đấu giá sẽ bị mất tiền đặt trước do từ chối kết quả trúng đấu giá*) và xét giá trả liền kề nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá. Khi đó, trên màn hình của Người trả giá liền kề sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá, nếu Người trả giá liền kề bấm nút “Chấp nhận”, hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề là người trúng đấu giá. Nếu người trả giá liền kề bấm nút “Từ chối” hoặc trong thời gian 15 (mười lăm) phút Người trả giá liền kề không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề không đồng ý với kết quả đấu giá.

Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề, nếu người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

16.3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

ĐIỀU 17. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH DO LỖI KỸ THUẬT CỦA HỆ THỐNG ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

17.1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức đấu giá tài sản dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay bằng văn bản cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

17.2. Tổ chức đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến người tham gia

đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo bằng văn bản cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

17.3. Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được, khách hàng đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

CHƯƠNG IV

THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN, THANH TOÁN VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN

ĐIỀU 18. THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc bán đấu giá thành Khách hàng trúng đấu giá liên hệ Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá để ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hợp đồng mua bán được các bên ký kết theo pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá thành công, khách hàng trúng đấu giá phải nộp một lần đủ tiền mua tài sản vào tài khoản của Công ty TNHH Một thành viên Điện lực Đà Nẵng theo địa chỉ:

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản 100% giá trị hợp đồng
- Thông tin nộp tiền mua tài sản cụ thể như sau:
 - + Người thụ hưởng: Công ty TNHH Một Thành Viên Điện lực Đà Nẵng
 - + Số tài khoản: **116 000 00 88 66**
 - + Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng

Nếu quá thời hạn trên, khách hàng trúng đấu giá không thanh toán đủ tiền mua tài sản hoặc không đến ký kết hợp đồng mua bán, khách hàng trúng đấu giá bị xem là đơn phương hủy bỏ hợp đồng, đồng thời bị coi là từ chối mua tài sản đấu giá và toàn bộ số tiền đã nộp (tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá) thuộc về Đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 19. THỜI HẠN, PHƯƠNG THỨC BÀN GIAO TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Khách hàng trúng đấu giá trước khi nhận hàng phải đệ trình phương án vận chuyển, phương án phòng ngừa, ứng phó và xử lý sự cố phát sinh trong quá trình vận chuyển CTNH từ các kho của người có tài sản về kho của người trúng đấu giá.

Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày Đơn vị có tài sản nhận đủ số tiền bán tài sản do khách hàng trúng đấu giá thanh toán, Đơn vị có tài sản tổ chức bàn giao trực tiếp toàn bộ tài sản, hồ sơ liên quan cho khách hàng trúng đấu giá.

Trường hợp phát sinh vướng mắc làm chậm công tác bàn giao tài sản thì Đơn vị có tài sản và khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm thông báo cho nhau bằng văn bản và trên cơ sở cùng nhau bàn bạc, tự giải quyết sự việc. Đơn vị có tài sản tự chịu trách nhiệm và bồi thường về những thiệt hại gây ra cho khách hàng trúng đấu giá (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

ĐIỀU 20. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG THAM GIA ĐẤU GIÁ.

- Tự chịu trách nhiệm về thông tin, giấy tờ, tài liệu đã nộp khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Tự đi xem hiện trạng tài sản đúng thời gian quy định, nghiên cứu kỹ bản Quy chế này trước khi nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Mọi khiếu nại thắc mắc, hay có sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá giải quyết trước thời hạn kết thúc nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Nếu không có khiếu nại gì, coi như khách hàng đã chấp nhận thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại liên quan đến tài sản sau khi kết thúc thời hạn nộp Hồ sơ tham gia đấu giá sẽ không được giải quyết.

- Tự tìm hiểu kỹ về hiện trạng hiện nay của tài sản và hồ sơ pháp lý tài sản đấu giá, hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và rủi ro phát sinh của việc mua tài sản đấu giá, đồng thời cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện sau khi trúng đấu giá.

- Khách hàng tham gia đấu giá được coi là đã chấp thuận hiện trạng, tình trạng pháp lý của tài sản và tuân thủ mọi quy định tại quy chế này.

ĐIỀU 21. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG MUA ĐƯỢC TÀI SẢN

- Tự liên hệ với Đơn vị có tài sản để nhận tài sản đúng như hiện trạng tài sản đã xem xét, trước khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Chịu toàn bộ các khoản chi phí, nghĩa vụ tài chính có liên quan đến toàn bộ tài sản trúng đấu giá, tính từ ngày tài sản được nhận trên thực tế. Các khoản chi phí liên quan đến việc nhận tài sản như: Chi phí thuê nhân công, thuê phương tiện vận chuyển máy móc, thiết bị phục vụ cho việc nhận tài sản; chi phí tháo dỡ, bốc xếp, thu gom, vận chuyển, xử lý tài sản từ nơi đang trưng bày tài sản về kho bãi của mình..... chịu mọi rủi ro, tổn thất, trách nhiệm và các chi phí phát sinh khác trong quá trình bàn giao tài sản trúng đấu giá. Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá không chịu bất kỳ một khoản chi phí nào trong suốt quá trình giao toàn bộ tài sản cho người trúng đấu giá, tính từ ngày bàn giao tài sản.

- Bảo quản, vận chuyển, xử lý môi trường, xử lý chất thải nguy hại (nếu có)... theo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ trong suốt quá trình giao nhận tài sản.

- Kể từ thời điểm bàn giao tài sản tại nơi đang trưng bày tài sản, mọi quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến tài sản đấu giá sẽ được chuyển giao từ người có tài sản đấu giá sang người trúng đấu giá.

ĐIỀU 22. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY ĐẤU GIÁ

Thực hiện theo đúng các quy định tại quy chế này và Luật đấu giá tài sản.

Không giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá; Không chịu trách nhiệm về chất lượng, số lượng, chủng loại cũng như sự thiếu đồng bộ, chi tiết phụ kiện kèm theo tài sản đấu giá.

ĐIỀU 23. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN.

Tài sản được bán trên cơ sở thực tế mà khách hàng đã được xem xét hiện trạng tài sản, tham khảo kỹ, đầy đủ Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản. Vì vậy, Đơn vị có tài sản chịu trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản, bàn giao đúng hiện trạng tài sản như khách hàng đã tham khảo xem xét thực tế.

CHƯƠNG VI CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

10
0
31
Đ
1
11

ĐIỀU 24. CHỊU RỦI RO VÀ BẤT KHẢ KHÁNG.

Đơn vị có tài sản chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá cho đến khi tài sản được bàn giao cho người mua, người mua chịu rủi ro kể từ khi nhận bàn giao tài sản đấu giá. Công ty đấu giá không chịu trách nhiệm về bất cứ rủi ro nào xảy ra đối với tài sản đấu giá nói trên.

Cuộc đấu giá này không thể thực hiện do các trường hợp bất khả kháng như: Thiên tai, dịch họa, có yêu cầu ngừng mở cuộc đấu giá, huỷ bỏ kết quả đấu giá, huỷ bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá của Đơn vị có tài sản, Cơ quan chức năng có thẩm quyền ... Đơn vị có tài sản, Công ty đấu giá, các khách hàng tham gia đấu giá và người mua được tài sản phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được khôi phục về nguyên trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận, nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải trả bằng tiền. Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

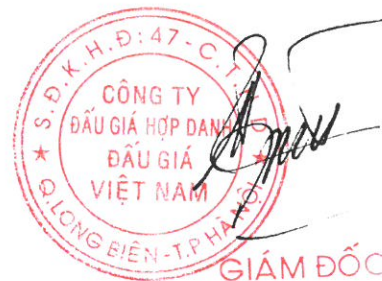
ĐIỀU 25. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Cán bộ của Công ty đấu giá, người tham gia đấu giá và các cá nhân/tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế cuộc đấu giá này.

Đơn vị có tài sản, Tổ chức đấu giá tài sản và các khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện theo đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định tại Quy chế này và các qui định pháp luật liên quan.

Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Quy chế này, trong trường hợp bản Quy chế này không qui định, tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định pháp luật khác liên quan.

CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Giang

Phụ lục
CHI TIẾT DANH MỤC TSCĐ VÀ VTTB THANH LÝ LÝ ĐỢT 1 NĂM 2023
(kèm theo hợp đồng số: 154/2023/HĐ-DNPC.QLDTh-DGVN ngày 27/3/2023)

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Mã chất thải nguy hại
A	VẬT TƯ THIẾT BỊ				
I	VẬT TƯ THANH LÝ KHÔNG ĐIỀU KIỆN				
1.1	VẬT TƯ Ứ ĐỘNG KHÔNG CÓ NHU CẦU SỬ DỤNG				
1.2	VẬT TƯ KÉM MẤT PHẨM CHẤT				
Kho: HJQ - DNA_HJQ_Thanh lý_Công ty					
1	2.01.81.001.000.00.D50	Gang thu hồi các loại (Kg)	Kg	575,90	
2	2.05.01.001.000.00.D50	Sắt thép các loại	Kg	26,90	
3	2.45.01.001.000.04.D50	Nhôm phế liệu thu hồi các loại	Kg	113,65	
4	2.45.01.001.000.10.D50	Nhôm phế liệu các loại	Kg	7,15	
5	2.53.01.001.000.02.D50	Đồng phế liệu các loại	Kg	184,10	
6	2.76.81.010.000.00.D50	Dây chì + Viên chì	Kg	14,36	
7	3.02.20.001.000.02.D50	Cột 8,4 mét (Chặt còn 5 mét)	Cột	11,00	
8	3.02.20.001.000.08.D50	Cột BH 7,5 mét (Chặt còn 5 - 6 mét)	Cột	2,00	
9	3.02.20.001.000.11.D50	Cột BT H 7m (chặt gốc)	Cột	3,00	
10	3.02.20.001.000.23.D50	Cột BTLT 10,5m (chặt gốc)	Cột	3,00	
11	3.02.20.001.000.27.D50	Cột BTLT 12m (chặt gốc)	Cột	20,00	
12	3.02.20.001.000.38.D50	Cột BTLT 4m thu hồi	Cột	1,00	
13	3.02.20.001.000.42.D50	Cột BTLT 7,5m (chặt gốc)	Cột	14,00	
14	3.02.20.001.000.48.D50	Cột BTLT 8,4 mét (chặt gốc còn 5,5 mét)	Cột	1,00	
15	3.02.20.001.000.51.D50	Cột BTLT 8.4 mét (Chặt còn 6.5 mét)	Cột	11,00	
16	3.02.20.001.000.52.D50	Cột BTLT 8,4m (chặt gốc)	Cột	40,00	
17	3.02.20.001.000.98.D50	Cột BTLT 14m (chặt gốc)	Cột	1,00	
18	3.02.20.001.000.B5.D50	Trụ BTLT 8,4M cắt gốc còn 6,M	Cột	5,00	
19	3.06.30.001.000.E4.D50	Xà, trụ, tủ.. sắt các loại TH hông(Qui ra KG)	Kg	74.516,85	
20	3.10.08.001.000.01.D50	Sứ cao hạ thế các loại thu hồi	Cái	10,00	
21	3.10.66.001.000.00.D50	Sứ đứng 22kV các loại	Cái	2.597,00	
22	3.10.66.002.000.00.D50	Sứ đứng 24kV	Cái	9,00	
23	3.10.66.063.000.00.D50	Sứ đứng kèm ty 24kV	Cái	117,00	
24	3.10.88.008.000.00.D50	Cách điện thủy tinh các loại	Cái	99,00	
25	3.10.88.182.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng thủy tinh 70KN	Chuỗi	132,00	
26	3.10.88.214.000.00.D50	Chuỗi cách điện treo bằng polymer 24kV	Chuỗi	818,00	
27	3.15.01.128.000.00.D50	Dây đồng cứng bọc 1 ruột 0.6/1kv VC 30/10	Kg	6,20	
28	3.15.01.129.000.00.D50	Dây đồng cứng bọc 1 ruột 0.6/1kv VC 30/10, 20/10	Kg	23,91	
29	3.15.28.008.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 95/16 mm2	Kg	92,00	
30	3.15.28.201.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR các loại	Kg	390,00	
31	3.15.28.211.VIE.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 120/19 mm2	Kg	29,52	
32	3.15.28.216.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 185/24 mm2	Kg	1.419,00	
33	3.15.28.217.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 185/29 mm2	Kg	640,00	
34	3.15.28.217.VIE.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 185/29 mm2	Kg	18.445,00	
35	3.15.28.221.VIE.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 240/39 mm2	Kg	211,50	
36	3.15.42.000.000.00.D50	Cáp đồng hạ áp bọc các loại (Kg)	Kg	53,00	
37	3.15.42.014.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 35 mm2	Mét	10,00	
38	3.15.42.015.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 38 mm2	Mét	8,50	
39	3.15.42.017.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 50 mm2	Mét	13,00	
40	3.15.42.018.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 70 mm2	Mét	12,00	
41	3.15.42.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 95 mm2	Mét	72,50	
42	3.15.42.021.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 120 mm2	Mét	6,00	
43	3.15.42.022.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 150 mm2	Mét	30,60	
44	3.15.42.023.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 185 mm2	Mét	21,30	
45	3.15.42.024.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 240 mm2	Mét	115,00	

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Mã chất thải nguy hại
46	3.15.44.005.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x6 mm2	Mét	6,00	
47	3.15.44.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x7 mm2	Mét	5.547,80	
48	3.15.44.007.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x8 mm2	Mét	99,00	
49	3.15.44.009.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x11 mm2	Mét	62,40	
50	3.15.44.010.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x16 mm2	Mét	110,40	
51	3.15.44.012.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x35 mm2	Mét	10,00	
52	3.15.46.512.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/PVC 0,6kV M 3x240 mm2	Mét	7,30	
53	3.15.52.003.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x11+1x7	Mét	120,60	
54	3.15.52.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x16+1x11	Mét	112,30	
55	3.15.52.009.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x25+1x16	Mét	20,00	
56	3.15.52.011.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x35+1x25	Mét	6,50	
57	3.15.52.013.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x50+1x25	Mét	3,80	
58	3.15.52.014.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x50+1x35	Mét	21,90	
59	3.15.52.015.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x70+1x35	Mét	4,50	
60	3.15.52.017.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x95+1x50	Mét	44,90	
61	3.15.52.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x120+1x70	Mét	27,00	
62	3.15.52.022.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x150+1x70	Mét	26,00	
63	3.15.52.023.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x150+1x95	Mét	53,70	
64	3.15.52.026.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x185+1x95	Mét	13,40	
65	3.15.52.027.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x185+1x120	Mét	5,40	
66	3.15.52.029.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x240+1x120	Mét	52,20	
67	3.15.52.158.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x11+1x6	Mét	85,00	
68	3.15.56.036.000.00.D50	Cáp điều khiển CTL-TTS 7x4mm2	Mét	10,00	
69	3.15.60.005.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A35 mm2	Mét	20,00	
70	3.15.60.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A50 mm2	Mét	20,00	
71	3.15.60.007.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A70 mm2	Mét	298,00	
72	3.15.60.009.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A120 mm2	Mét	894,00	
73	3.15.60.012.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A240 mm2	Mét	7,30	
74	3.15.62.001.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x16 mm2	Mét	272,50	
75	3.15.62.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x25 mm2	Mét	162,50	
76	3.15.62.003.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x35 mm2	Mét	4,00	
77	3.15.62.018.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x11 mm2	Mét	268,20	
78	3.15.68.003.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x50 mm2	Mét	4.058,00	
79	3.15.68.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x95 mm2	Mét	28.282,20	
80	3.15.68.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x120 mm2	Mét	1.527,00	
81	3.15.68.016.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x25 mm2	Mét	15,00	
82	3.15.82.002.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2	Mét	902,00	
83	3.15.82.002.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2	Mét	1.207,00	
84	3.15.82.003.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 50 mm2	Mét	5,07	
85	3.15.82.011.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 38 mm2	Mét	356,00	
86	3.15.82.258.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 24kV M 150 mm2	Mét	269,40	
87	3.15.90.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 50 mm2	Mét	56,00	
88	3.15.90.004.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 70 mm2	Mét	2.465,00	
89	3.15.90.004.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 70 mm2	Mét	63,00	
90	3.15.90.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 95 mm2	Mét	4.774,50	
91	3.15.90.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 120 mm2	Mét	12.403,70	
92	3.15.90.007.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 150 mm2	Mét	5,00	
93	3.15.90.008.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 185 mm2	Mét	29.769,10	
94	3.15.90.009.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 240 mm2	Mét	30.149,70	
95	3.15.90.010.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 300 mm2	Mét	4,62	
96	3.20.22.001.000.79.D50	Khóa néo cáp vận xoắn các loại	Cái	4,00	
97	3.20.22.001.000.98.D50	Kẹp răng hạ thế các loại (hông)	Cái	1.602,00	
98	3.20.22.001.000.C4.D50	Khoá đỡ dây ABC các loại	Cái	6,00	
99	3.20.22.457.000.00.D50	Kẹp ngừng cáp ABC 95mm2	Cái	1,00	

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Mã chất thải nguy hại
100	3.20.22.600.000.00.D50	Kẹp răng trung thể các loại	Cái	49,00	
101	3.20.22.738.000.00.D50	Cụm đầu rẽ cho dây bọc trung thể 95-240 mm2	Bộ	6,00	
102	3.20.22.999.VIE.02.D50	Kẹp đầu lèo dây bọc trung thể các loại hông	Cái	6,00	
103	3.20.60.001.000.74.D50	Khóa néo dây bọc trung thể các loại (HK nhôm)	Kg	72,00	
104	3.20.80.001.000.46.D50	Đầu cốt các loại	Cái	62,00	
105	3.20.80.181.VIE.00.D50	Đầu cốt ép đồng nhôm MA 70 mm2	Cái	6,00	
106	3.20.80.182.000.00.D50	Đầu cốt ép đồng nhôm MA 95 mm2	Cái	18,00	
107	3.20.94.007.000.00.D50	Giáp nú dây bọc 240mm2	Cái	12,00	
108	3.20.94.032.000.00.D50	Giáp nú cáp trung thể 95mm2	Cái	15,00	
109	3.25.16.037.VIE.00.D50	Cáp ngầm 0,6kV XLPE/PVC/DSTA M 3x240+1x120	Mét	90,00	
110	3.25.33.501.000.00.D50	Cáp ngầm 12,7/24kV bọc XLPE/PVC M 3x25	Mét	0,50	
111	3.25.33.557.VIE.00.D50	Cáp ngầm 24kV bọc XLPE/PVC M 3x150	Mét	163,00	
112	3.25.33.580.VIE.00.D50	Cáp ngầm 24kV bọc XLPE/PVC/DSTA M 3x120	Mét	137,00	
113	3.25.66.109.USA.00.D50	Đầu cáp ngầm ngoài trời 24kV- (1x300)mm2	Bộ	3,00	
114	3.25.66.159.USA.00.D50	Đầu cáp ngầm trong nhà 24kV 1x300mm2	Bộ	1,00	
115	3.30.20.001.000.00.D50	Cầu chì tự rơi các loại	Cái	12,00	
116	3.30.22.005.000.00.D50	Cầu chì tự rơi 24kV 100A	Cái	109,00	
117	3.30.22.021.000.00.D50	Cầu chì tự rơi sứ 24kV các loại	Cái	211,00	
118	3.30.60.000.000.01.D50	Dây cháy bằng chì các loại	Sợi	6,00	
119	3.30.80.002.000.00.D50	Cần FCO 24KV 100A	Cái	1,00	
120	3.35.42.009.000.00.D50	Tủ RMU C12 Pháp thu hồi	Bộ	1,00	
121	3.35.42.116.000.00.D50	Tủ nạp ắc quy thu hồi các loại	Bộ	1,00	
122	3.42.10.000.000.01.D50	Dao cách ly 3 pha các loại	Cái	2,00	
123	3.42.10.000.000.02.D50	Dao cách ly 22kV các loại	Cái	6,00	
124	3.42.10.001.000.11.D50	Dao cách ly ĐZ 24 KV	Cái	1,00	
125	3.42.10.001.000.14.D50	Dao cắt có tải 3 pha	Bộ	5,00	
126	3.42.24.128.000.00.D50	Dao cách ly có tải LBS 24kV 630A kiểu kín	Cái	1,00	
127	3.42.80.001.000.00.D50	Chống sét van các loại	Cái	57,00	
128	3.42.80.006.000.00.D50	Chống sét van không có khe hở 22kV (18kV - 21kV)	Cái	453,00	
129	3.46.15.001.000.01.D50	APTOMAT < 100A các loại	Cái	6.165,00	
130	3.46.15.013.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 100A	Cái	15,00	
131	3.46.15.015.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 150A	Cái	3,00	
132	3.46.15.016.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 160A	Cái	4,00	
133	3.46.15.020.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 250A	Cái	24,00	
134	3.46.15.021.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 300A	Cái	2,00	
135	3.46.15.022.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 400A	Cái	7,00	
136	3.46.15.023.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 500A	Cái	1,00	
137	3.46.15.024.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 600A	Cái	3,00	
138	3.46.15.025.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 630A	Cái	4,00	
139	3.46.15.026.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 800A	Cái	2,00	
140	3.46.15.027.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 1000A	Cái	1,00	
141	3.46.15.029.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 1250A	Cái	1,00	
142	3.53.05.135.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 600/5A	Cái	3,00	
143	3.53.65.001.000.00.D50	Biến dòng trung thể 24kV các loại	Cái	36,00	
144	3.56.20.001.000.02.D50	Biến điện áp 1 pha 22kV thu hồi các loại	Cái	4,00	
145	3.56.20.004.000.00.D50	Biến điện áp 1 pha 22/v3:0,1/v3:0,1/3kV	Cái	3,00	
146	3.60.90.001.000.02.D50	Hộp composite bảo vệ công tơ các loại (Cái)	Cái	1.222,00	
147	3.60.90.251.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 1 pha	Cái	40,00	
148	3.60.90.252.000.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 3 pha	Cái	7,00	
149	3.60.90.258.VIE.00.D50	Hộp composite bảo vệ 1 công tơ 3 pha kèm phụ kiện	Hộp	3,00	
150	3.62.95.000.000.01.D50	Vỏ tủ điện hạ thế các loại	Cái	21,00	
151	3.62.95.000.000.02.D50	Hộp chia dây các loại	Cái	32,00	
152	3.66.70.001.000.00.D50	Bóng đèn Led hông các loại	Cái	2,00	
153	4.94.80.001.000.06.D50	Quạt Hút Gió	Cái	2,00	

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Mã chất thải nguy hại
154	8.88.08.001.000.02.D50	Lốc điều hòa	Cái	3,00	
155	8.88.08.001.000.46.D50	Máy điều hòa nhiệt độ 2HP	Bộ	1,00	
156	8.88.08.001.000.51.D50	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	1,00	
II	VẬT TƯ THANH LÝ CÓ ĐIỀU KIỆN				
Kho: HJQ - DNA_HJQ_Thanh lý_Công ty					
157	1.41.04.001.000.00.D50	Dầu biến thế các loại	Lít	4.300,00	17 03 05
158	3.60.05.126.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha các loại	Cái	277,00	16 01 13
159	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P80 5-80A	Cái	137,00	16 01 13
160	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	Cái	507,00	16 01 13
161	3.60.05.250.VIE.00.D50	Công tơ điện tử 1 pha có RF nhiều giá 230/400V DT01M10 5(10)A	Cái	1,00	16 01 13
162	3.60.35.001.000.00.D50	Công tơ 3 pha các loại	Cái	19,00	16 01 13
163	3.60.35.501.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha các loại	Cái	95,00	16 01 13
164	3.60.45.506.000.00.D50	Công tơ điện tử 3 pha có RF DT03P-RF 230/400V 3x10-100A	Cái	36,00	16 01 13
165	3.60.52.017.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x(57,5/100-240/415)V 3x5(6/10)A	Cái	17,00	16 01 13
166	3.60.52.505.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 230/400V 3x20-60A	Cái	3,00	16 01 13
167	3.60.52.507.000.00.D50	Công tơ 3 pha 3 giá A1700 3x230/400V 3x10-100A	Cái	78,00	16 01 13
168	3.61.03.002.VIE.00.D50	Bộ định tuyến dữ liệu Router	Cái	8,00	16 01 13
169	3.61.03.007.000.00.D50	Bộ tập trung DCU	Cái	6,00	16 01 13
170	3.80.32.001.000.19.D50	Điện thoại các loại	Cái	2,00	16 01 13
171	5.16.12.000.000.01.D50	Bình ắc quy các loại	Cái	16,00	19 06 01
172	5.16.12.004.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 12Ah	Cái	1,00	19 06 01
173	5.16.12.028.000.00.D50	Bình ắc quy 12V 7,5Ah	Bình	24,00	19 06 01
174	5.76.97.134.000.00.D50	Bộ nguồn 220V AC-DC	Bộ	1,00	16 01 13
175	5.96.10.001.000.35.D50	Switch	Cái	2,00	16 01 13
176	5.96.10.022.000.00.D50	Bộ chuyển đổi quang điện (Media converter)	Cái	3,00	16 01 13
177	8.88.10.001.000.01.D50	Máy tính xách tay	Cái	4,00	16 01 13
178	8.88.10.001.000.13.D50	CPU trọn bộ (Main,CPU,Ram, HDD) TH	Bộ	1,00	16 01 13
179	8.88.10.001.000.51.D50	Máy in hồng các loại	Cái	1,00	16 01 13
180	8.88.10.001.000.BW.D50	Màn hình THời	Cái	7,00	16 01 13
181	8.88.10.001.000.F6.D50	Ổ cứng các loại (HDD)	Cái	2,00	16 01 13
182	8.88.10.001.000.II.D50	Pin Laptop	Cái	1,00	16 01 13
183	8.88.10.001.000.II.D50	Khối CPU	Cái	6,00	16 01 13
184	8.88.10.013.CHN.00.D50	Bàn phím máy tính không dây	Cái	1,00	16 01 13
185	8.88.10.022.VIE.00.D50	Bộ bàn phím chuột không dây	Bộ	1,00	16 01 13
186	8.88.10.999.000.01.D50	Pin các loại thu hồi	Kg	3,50	19 06 01
187	5.76.29.305.000.00.D50	MBA ABB 710429 - 75kVA	Máy	1,00	17 03 05
188	5.76.29.313.000.00.D50	MBA Đông Anh 954414-17 - 250kVA	Máy	1,00	17 03 05
189	5.76.29.313.000.00.D50	MBA TRANSFIX số 0709-01 - 250kVA	Máy	1,00	17 03 05
190	5.76.29.314.000.00.D50	MBA Đông Anh 9415-03 - 320kVA	Máy	1,00	17 03 05
B	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH				
I	MÁY BIẾN ÁP				
1	1.21305112.0014502	MBA ABB 710422 - 100kVA	Máy	1,00	17 03 05
2	1.21305112.0014464	MBA Thibidi 10313032-2 - 100kVA	Máy	1,00	17 03 05
3	1.21305118.0014045	MBA HBT 98938 - 160kVA	Máy	1,00	17 03 05
4	1.21305120.0012226	MBA CEMC 09.009 - 180kVA	Máy	1,00	17 03 05
5	1.21305120.0012206	MBA CEMC 11.093 - 180kVA	Máy	1,00	17 03 05
6	1.21305126.0014495	MBA Thibidi 30523297-2 - 250kVA	Máy	1,00	17 03 05
7	1.21305126.0014494	MBA LIOA 22040527 - 250kVA	Máy	1,00	17 03 05
8	1.21305126.0012050	MBA CEMC 11.099 - 250kVA	Máy	1,00	17 03 05
9	1.21300220.0001391	MBA Thibidi 91233250-0 - 320kVA	Máy	1,00	17 03 05
10	1.21305128.0014296	MBA Đông Anh 040812-03 - 320kVA	Máy	1,00	17 03 05
11	1.21305130.0012067	MBA CEMC 08.018 - 400kVA	Máy	1,00	17 03 05
12	1.21305130.0012930	MBA Takaoka 0280525T - 400kVA	Máy	1,00	17 03 05
13	1.21305130.0014233	MBA EMC 14091241 - 400kVA	Máy	1,00	17 03 05

STT	Mã vật tư/ Mã tài sản cố định	Tên vật tư/ tài sản cố định	ĐVT	Số lượng	Mã chất thải nguy hại
14	1.21300130.0008750	MBA EMC 140812330 - 400kVA	Máy	1,00	17 03 05
II	Thiết bị phục vụ quản lý				
1	1.41040000.0007046	Hệ thống xếp hàng QMS	HT	1,00	16 01 13
2	1.41040000.0007047	Hệ thống xếp hàng QMS	HT	1,00	16 01 13
3	1.41040000.0007048	Hệ thống xếp hàng QMS	HT	1,00	16 01 13
4	1.41040000.0007049	Hệ thống xếp hàng QMS	HT	1,00	16 01 13
5	1.41040000.0007050	Hệ thống xếp hàng QMS	HT	1,00	16 01 13
6	1.41010900.0006965	Máy tính xách tay IBM T42-2WA	cái	1,00	16 01 13